TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2026/HS-ST
Ngày: 18 – 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Xuân Vi

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Phạm Văn Dung

Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Giang Ngọc Hà là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 113/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2026, đối với bị cáo:

Đinh Xuân Q, sinh năm 2000 tại Lâm Đồng; Nơi thường trú: Khu phố H, phường T, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân P, sinh năm 1976 và bà Ngô Thị Kim L, sinh năm 1980; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án:

1. Ngày 05/6/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố P1, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 44/2019/HS-ST.

2. Ngày 12/6/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố P1, tỉnh Bình Thuận xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 46/2019/HSST.

Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù tại Bản án số 44/2019/HS-ST ngày 05/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố P1, buộc Q phải chấp hành chung cho cả 02 Bản án là 02 năm 03 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2021.

3. Ngày 30/11/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố P1, tỉnh Bình Thuận xử

phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 213/2022/HSST (bị áp dụng tình tiết tái phạm). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/4/2024, chưa được xóa án tích.

Tiền sự, nhân thân: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 05/02/2026, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam P1 (Cơ sở 1) thuộc Trại tạm giam số 3 – Công an tỉnh L. Có mặt tại phiên tòa

- *Bị hại:* Bà Ngô Anh T, sinh năm 2006. (vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi cư trú: Hẻm A L, phường B, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Nguyễn Chí C, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Tổ 4, khóm B, phường C, tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: Y N, phường B, tỉnh Lâm Đồng.

2. Ông Nguyễn Trường V, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Khu phố D, phường B, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường P1, tỉnh Lâm Đồng.

3. Ông Ngô Quốc T1, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố B, phường P1, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng:

Vào khoảng 19 giờ ngày 19/10/2025, Đinh Xuân Q đi ngang qua nhà bà Nguyễn Thị S ở khu phố B, phường T, tỉnh Lâm Đồng thì thấy cửa cổng không khóa, Q nhìn vào trong nhà thì phát hiện có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 14 Promax đang để trên bàn và 01 chiếc ví có hình dạng hình chữ nhật, màu hồng có hình con gấu màu trắng đang để trên ghế trong phòng khách (là tài sản của chị Ngô Anh T). Thấy trong nhà không có ai, Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên mở cửa cổng đi vào trong phòng khách lấy chiếc điện thoại Iphone 14 Promax và chiếc ví nêu trên rồi tẩu thoát. Q lấy ví ra kiểm tra thì thấy có 7.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân của chị T, Q lấy 7.000 đồng cất vào túi quần và vứt cái ví xuống biển ở khu phố E, phường T, tỉnh Lâm Đồng. Đến khoảng 19 giờ ngày 20/10/2025, Q đang đi trên đường thì gặp Nguyễn Trường V và Lê Nguyễn Chí C, Q nhờ V bán giùm 01 điện thoại Iphone 14 Promax mà Q lấy trộm được của chị T. Khi Q đưa điện thoại cho V xem thì Q nói *"đây là điện thoại của Q",* V

thấy điện thoại không mở nguồn được và cũng không biết bán ở đâu nên V hỏi C *"biết chỗ nào mua không"*. C nói biết và gọi qua ứng dụng messenger cho Ngô Quốc T1 hỏi T1 có mua xác điện thoại Iphone 14 Promax (tình trạng máy bị mất nguồn) thì T1 đồng ý mua với giá 3.500.000 đồng và hẹn giao dịch tại khu di tích Dục Thanh thuộc phường P, tỉnh Lâm Đồng. Lúc này, V, Q và C cùng đi đến chỗ hẹn để gặp T1. Tại đây, C đưa cho T1 điện thoại, sau khi kiểm tra máy thấy máy trầy xước và cũ nên T1 thỏa thuận với C giá 2.700.000 đồng thì C đồng ý. Sau khi nhận tiền, C đưa Q 1.200.000 đồng, số tiền còn lại C đưa cho V, V dùng số tiền này mua cho C 01 thẻ cào điện thoại Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng và trả tiền phí chơi game 30.000 đồng. Đến ngày 22/10/2025, T1 đăng tin lên mạng xã hội Facebook và đã bán chiếc điện thoại trên cho 01 người (không rõ nhân thân) với giá 3.500.000 đồng.

Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, ngày 05/11/2025 bà Ngô Anh T đã đến Công an phường T trình báo sự việc.

Qua xác minh, Công an phường T đã triệu tập Q về trụ sở để làm việc. Quá trình điều tra, Q đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng của vụ án:

- Nguyễn Trường V giao nộp lại số tiền 1.500.000 đồng là tiền thu lợi từ việc bán điện thoại.

- 01 thẻ nhớ màu đen hiệu Micro SD, ghi lại hình ảnh Đinh Xuân Q trộm cắp điện thoại của bà Ngô Anh T vào ngày 19/10/2025.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 08/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự phường T, tỉnh Lâm Đồng kết luận như sau: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, dung lượng 512GB, màu tím vào thời điểm ngày 19/10/2025 có giá trị 14.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/2026/KL-HĐĐGTS ngày 27/01/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự phường T, kết luận: 01 chiếc ví có hình dạng hình chữ nhật, màu hồng có hình con gấu màu trắng, do tài sản cần định giá không thu hồi được, tài liệu hồ sơ Cơ quan điều tra cung cấp không đủ thông tin nên Hội đồng định giá không xác định giá trị tài sản.

Về xử lý vật chứng và dân sự:

Số tiền 1.500.000 đồng là tiền thu lợi từ việc bán điện thoại do Nguyễn Trường V giao nộp, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Lâm Đồng đã ra Quyết định chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Lâm Đồng bảo quản, chờ xử lý.

- 01 USB lưu trữ hình ảnh liên quan đến hành vi phạm tội của Đinh Xuân Q, được lưu cùng hồ sơ để phục vụ việc xét xử.

Bị hại Ngô Anh T không yêu cầu Đinh Xuân Q bồi thường dân sự, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Q.

Tại Cáo trạng số 152/CT-VKS-HS ngày 20/5/2026 của Viện kiểm sát nhân

dân khu vực 10 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Đinh Xuân Q về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

1. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Xuân Q phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Xuân Q từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2026.

- *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đối với số tiền 1.500.000 đồng là tiền thu lợi từ việc bán điện thoại do Nguyễn Trường V giao nộp nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 USB lưu trữ hình ảnh liên quan đến hành vi phạm tội của Đinh Xuân Q nên cần được lưu cùng hồ sơ vụ án.

- *Về phần dân sự:* Bị hại không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét giải quyết.

2. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc vắng mặt người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Nguyễn Trường V, Ngô Quốc T1 vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Nguyễn Chí C vắng mặt không rõ lý do. Xét thấy, bị hại không có yêu cầu về dân sự và đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ; việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, như đề nghị của bị cáo và của Kiểm sát viên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự và không có khiếu nại gì của những người tham gia tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[3] Về nội dung, tại phiên tòa, bị cáo Đinh Xuân Q khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ, đủ cơ sở để kết

luận: Vào khoảng 19 giờ 10 phút ngày 19/10/2025, tại khu phố B, phường T, tỉnh Lâm Đồng, Đinh Xuân Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc ví màu hồng có hình con gấu màu trắng, bên trong có 7.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax có giá trị 14.000.000 đồng của chị Ngô Anh T. Tổng giá trị tài sản Q chiếm đoạt là 14.007.000 đồng.

[4] Hành vi lén lúc chiếm đoạt tài sản của bị hại như trên đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác; bị cáo Q là người có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi và thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý; Bị cáo Q đã có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" tại Bản án số 213/2022/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Đinh Xuân Q về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của Đinh Xuân Q gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[6] Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, vì quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng cho bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận và xem xét áp dụng một mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

[7] Đối với hành vi của Nguyễn Trường V và Lê Nguyễn Chí C là người đã giúp Q bán điện thoại cho Ngô Quốc T1 nhưng V, C và T1 không biết chiếc điện thoại này là tài sản do Q trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý V, C và T1 về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là có căn cứ.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 1.500.000 đồng là tiền thu lợi từ việc bán điện thoại do Nguyễn Trường V giao nộp nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 USB lưu trữ hình ảnh liên quan đến hành vi phạm tội của Đinh Xuân Q nên cần được lưu cùng hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ vào:* Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Xuân Q phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Xuân Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2026.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền 1.500.000 đồng là tiền thu lợi từ việc bán điện thoại do Nguyễn Trường V giao nộp.

(Số tiền nêu trên hiện đang tạm giữ tại Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng (Khu vực 10) theo Giấy nộp tiền ngày 01/6/2026 của Ngân hàng N – Chi nhánh L1).

Đối với 01 USB lưu trữ hình ảnh liên quan đến hành vi phạm tội của Đinh Xuân Q lưu cùng hồ sơ vụ án.

- *Về án phí:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Đinh Xuân Q phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/6/2026); Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Thành viên Hội đồng xét xử	**Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**
Phạm Văn Dung – Nguyễn Thị Hương	**Ngô Thị Xuân Vi**

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND KV 10 – Lâm Đồng;
- CA P.Tiến Thành;
- Người TGTT;
- Phòng THADS KV 10 – Lâm Đồng;
- PTTG Phan Thiết (cơ sở 1) – Trại TG số 3, CA tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Xuân Vi